

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp: Đạt/Không đạt theo các tiêu chuẩn sau:

3.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Đối với các vật tư, vật liệu chính: Xi măng, cát, đá, cốt đèn,...	Có bảng kê các loại vật tư chính: Tên vật tư, chủng loại, nguồn gốc xuất xứ, nhà cung cấp theo hợp đồng nguyên tắc đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT và có hợp đồng nguyên tắc cung cấp các loại vật tư chính trên của đơn vị cung cấp.	Đạt
	Không có bảng kê các loại vật tư chính: Tên vật tư, chủng loại, nguồn gốc xuất xứ, nhà cung cấp theo hợp đồng nguyên tắc đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT và hợp đồng nguyên tắc cung cấp các loại vật tư chính trên của đơn vị cung cấp.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt

3.2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp tổ chức hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Đạt
	Giải pháp tổ chức không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
2. Giải pháp cho công tác chuẩn bị thi công.	Có giải pháp chuẩn bị hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp chuẩn bị không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.3. Biện pháp tổ chức thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
------------------	----------------

Giải pháp tổ chức thi công các công tác, các hạng mục chính của gói thầu.	Trình bày đầy đủ các nội dung bên, các công việc đầy đủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp thi công.	Đạt
	Trình bày thiếu nội dung, thiếu bản vẽ biện pháp thi công hoặc biện pháp thi công trình bày không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt

3.4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 90 ngày kể từ ngày khởi công.	Không đạt
2. Tính phù hợp: - Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. - Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. - Giữa biện pháp thi công và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung.	Đạt
	Đề xuất không đủ hoặc không phù hợp 3 nội dung.	Không đạt
Kết luận	Cả 02 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.5. Biện pháp quản lý dự án:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Biện pháp quản lý dự án	Có biện pháp quản lý thi công dự án khả thi phù hợp với gói thầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt

3.6. Biện pháp bảo đảm chất lượng giám sát chất lượng, vật liệu xây dựng trong thi công và nghiệm thu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
-------------------------	-----------------------	--

6.1. Biện pháp bố trí lực lượng giám sát.	Có biện pháp bố trí lực lượng giám sát.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không hợp lý.	Không đạt
6.2. Biện pháp kiểm tra và quản lý chất lượng.	Có biện pháp kiểm tra và quản lý chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp kiểm tra và quản lý chất lượng hoặc có biện pháp kiểm tra và quản lý chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
6.3. Biện pháp đảm bảo chất lượng vật liệu, bảo quản vật tư tại công trình.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu, bảo quản vật tư tại công trình hợp lý, thi công trong mùa mưa bão, khả thi phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu, bảo quản vật tư tại công trình hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu, bảo quản vật tư tại công trình nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.7. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<i>a. An toàn lao động</i>		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt

hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
<i>b. Phòng cháy, chữa cháy</i>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
<i>c. Vệ sinh môi trường</i>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
<i>d. Đảm bảo an toàn giao thông</i>		
Biện pháp bảo đảm an toàn giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật.	Có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật gói thầu .	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông hoặc có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.8. Bảo hành của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.8 Bảo hành		
Thời gian bảo hành: tối thiểu là 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5, 3.6, 3.7, 3.8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5, 3.6, 3.7, 3.8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo